

**Câu 1:** (1,5 điểm) Giả sử sản lượng  $Q_1, Q_2$  của 2 loại sản phẩm phụ thuộc vào các yếu tố môi trường (chẳng hạn nhiệt độ, lượng ánh sáng và lượng mưa)  $x, y, z$  được mô hình hóa như sau

$$\begin{cases} xQ_1^2 + yQ_2 = 5z^2 \\ Q_1^2 + Q_2^2 = 10z \end{cases} \quad (1)$$

Đặt

$$g_1(Q_1, Q_2, x, y, z) \equiv xQ_1^2 + yQ_2 - 5z^2 \text{ và } g_2(Q_1, Q_2, x, y, z) \equiv Q_1^2 + Q_2^2 - 10z.$$

Anh/Chị hãy tính vi phân toàn phần của  $g_1, g_2$ , từ đó tính đạo hàm riêng  $\frac{\partial Q_1}{\partial x}$  và  $\frac{\partial Q_2}{\partial z}$ , trong đó  $Q_1 = Q_1(x, y, z), Q_2 = Q_2(x, y, z)$  xác định bởi hệ hàm ẩn (1).

**Câu 2:** (1 điểm/10) Đầu ra  $y = f(x)$  của một sản phẩm nào đó phụ thuộc vào yếu tố đầu vào  $x$  theo mô hình sau

$$f(x) = -x^2 + 4ax + 10a^4,$$

trong đó  $a > 0$  là một tham số. Anh/Chị hãy xác định yếu tố đầu vào  $x^* = x^*(a)$  để sản lượng đầu ra đạt được lớn nhất. Đặt  $f^*(a) = f(x^*)$  là sản lượng đầu ra lớn nhất. Ứng dụng Định lý Bao, tính  $\frac{df^*}{da}$ , từ đó xác định sự ảnh hưởng của  $a$  lên sản lượng cực đại  $f^*(a)$ .

**Câu 3:** (2,0 điểm) Xét bài toán cực tiểu hóa hàm chi phí

$$C(L, K) = WL + RK,$$

với ràng buộc về sản lượng  $F(L, K) \equiv L^{1/4}K^{1/3} = Q$ ; trong đó  $Q > 0$  là hằng số cho trước,  $L$  là số lao động,  $K$  là số vốn mà doanh nghiệp sử dụng,  $W$  là tiền công cho mỗi đơn vị lao động,  $R$  là giá vốn.

a. Anh/Chị hãy xác định số lao động và số vốn  $L^* = L^*(W, R, Q), K^* = K^*(W, R, Q)$  sao cho chi phí doanh nghiệp bé nhất đồng thời đảm bảo ràng buộc  $Q = F(L, K)$ , (biết rằng nghiệm tối ưu của bài toán tồn tại duy nhất). Tính giá trị hàm chi phí bé nhất  $C^*(W, R, Q)$ .

b. Áp dụng Định lý Bao, tính  $\frac{\partial C^*(W, R, Q)}{\partial W}$ , từ đó xác định ảnh hưởng của  $W$  lên hàm chi phí tối ưu  $C^*(W, R, Q)$ .

**Câu 4:** (2,5 điểm)

a. Cho  $X$  là biến ngẫu nhiên liên tục với hàm mật độ

$$p(x) = \begin{cases} kxe^{-2x} & \text{nếu } x \geq 0 \\ 0 & \text{nếu } x < 0. \end{cases}$$

Xác định hằng số  $k$ .

- b. Một công ty quảng cáo được thuê để quảng bá một chương trình truyền hình mới trong vòng 6 tuần. Sau  $t$  tuần (kể từ khi chương trình quảng bá bắt đầu), người ta thấy rằng số phần trăm công chúng xem truyền hình biết đến chương trình là

$$P(t) = \frac{50t}{0,6t^2 + 15} + 5.$$

Tỷ lệ phần trăm trung bình người xem truyền hình biết đến chương trình trong 6 tuần của chiến dịch quảng cáo là bao nhiêu?

**Câu 5:** (2,0 điểm) Xét mô hình quản trị hàng tồn kho sau đây

$$I''(t) + aI'(t) + bI(t) = D(t)$$

trong đó  $I(t)$  là lượng hàng tồn kho tại thời điểm  $t$ ,  $D(t)$  là cầu tại thời điểm  $t$ .

Giả sử rằng  $D(t) = 2te^{-t}$ ,  $a = 5$ ,  $b = 6$ .

- (a) Anh/Chị hãy giải phương trình trên để tìm  $I(t)$  biết rằng  $I(0) = 50$ ,  $I'(0) = -2$ .  
 (b) Xác định lượng hàng tồn kho khi thời gian đủ lớn bằng cách tính  $\lim_{t \rightarrow \infty} I(t)$ .

**Câu 6:** (1,0 điểm) Xét mô hình cân bằng thị trường dạng Cob-Web sau:

$$\begin{aligned} Q_t^d &= 12 - 5P_t \\ Q_t^s &= 8 + 3P_{t-1} \end{aligned}$$

trong đó  $Q_t^d, Q_t^s$  lần lượt là lượng cầu và lượng cung tại thời điểm  $t$ ,  $P_t$  là giá sản phẩm tại thời điểm  $t$ .

- a. Anh/Chị hãy thiết lập phương trình sai phân cấp 1 theo  $P_t$  khi thị trường cân bằng, từ đó xác giá trị cân bằng  $P^*$  của phương trình sai phân cấp 1 và giá của sản phẩm  $P_t$  tại thời điểm  $t$ , biết rằng  $P(0) = 2$ .  
 b. Phương trình sai phân cấp 1 (ở câu a.) có ổn định không? Vì sao?

*Lưu ý: Cán bộ coi thi không giải thích đề thi.*

Chuẩn đầu ra học phần (về kiến thức)	Nội dung kiểm tra
[G 2.1]: Tính được vi phân toàn phần, đạo hàm riêng của hàm ẩn và hệ hàm ẩn.	Câu 1
[G 2.2]: Mô hình hóa và giải được các bài toán tìm cực trị trong kinh tế. Kiểm tra các định lý bao.	Câu 2, 3
[G 2.3]: Tính được tích phân và ứng dụng trong kinh tế, tính được kỳ vọng và phương sai của biến ngẫu nhiên	Câu 4
[G 2.4]: Giải phương trình sai phân cấp 1, 2 và phương trình vi phân cấp 1, 2; ứng dụng nó trong phân tích kinh tế.	Câu 5, 6.

12/7/2025

**Thông qua bộ môn**